

Số: **0652**/TRADIN-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2022

V/v: giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán và giải trình lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với BCTC đã soát xét cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM (tên viết tắt: Tradincorp) do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC (tên viết tắt: Moore AISC).

1/ Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:

Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số: 06.22.389-SXR/MOORE AISC-DN6 ngày 15/8/2022 do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC có nêu ý kiến ngoại trừ:

1.1/ Phần ý kiến ngoại trừ:

Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn đã trình bày chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các hợp đồng cung cấp gói thầu "Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái hòa lưới 1x925KWP tại khu công nghiệp cầu cảng Phước Đông" tại ngày 30/6/2022 là 76.973.106.489 đồng và Công ty đã ghi nhận toàn bộ phần nghiệm thu với các Nhà thầu phụ tương ứng với chi phí này nhưng chưa tiến hành nghiệm thu. Đồng thời, Công ty cũng đã ghi nhận tiền ứng trước từ các Chủ đầu tư của các dự án trên tại chỉ tiêu "Người mua trả tiền trước" tại ngày 30/6/2022 là 42.189.436.426 đồng. Tiến độ thực hiện các hợp đồng này đã hoàn thành và đóng điện vào ngày 18/12/2020 nhưng đến nay vẫn chưa được nghiệm thu và thanh quyết toán với các Chủ đầu tư này. Việc không xem xét ước tính dự phòng cho các khoản chi phí nêu trên xuất phát từ quyết định của Công ty ở niên độ trước và dẫn đến việc kiểm toán viên tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với báo cáo tài chính của niên độ đó. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi cũng không có đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi cũng như tính đầy đủ về giá trị, tính đúng kỳ và tính hợp lý của khoản chi phí này cũng như xác định những ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trên báo cáo tài chính kèm theo.

Tại thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty chưa ước tính và trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính theo quy định với giá trị cần trích lập dự phòng tại ngày 30/06/2022 là 1.200.000.000 đồng. Việc không ước tính dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn này xuất phát từ quyết định của Công ty ở niên độ trước và dẫn đến việc kiểm



Chu

toán viên tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với báo cáo tài chính của niên độ đó. Nếu Công ty thực hiện việc trích lập dự phòng đầy đủ, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế tại ngày 30/06/2022 sẽ giảm đi một khoản tương ứng.

1.2/ Phần vấn đề khác:

a./ Tại 31/12/2021, Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi theo quy định, giá trị cần trích lập dự phòng bổ sung tại ngày 31/12/2021 là 4.771.096.800 đồng. Nếu trích lập dự phòng đầy đủ, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2021 sẽ giảm đi một khoản tương ứng. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính kèm theo, Công ty đã có bằng chứng chắc chắn và đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản nợ phải thu 6.634.824.000 đồng của Công ty TNHH Sản xuất tủ bảng điện Hải Nam là không bị tổn thất nên không trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản công nợ trên.

b./ Bên cạnh đó, tại ngày 31/12/2020 và 31/12/2021, Công ty cũng chưa tính toán và ghi nhận chi phí bảo hành của các hợp đồng đã hoàn thành với khách hàng nhưng còn thời hạn bảo hành vào chi phí trong năm. Đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính năm 2021, chúng tôi cũng chưa có cơ sở để đánh giá được giá trị khoản chi phí này và những ảnh hưởng của chúng đến các khoản khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính kèm theo, Công ty đã tiến hành trích dự phòng chi phí bảo hành của các hợp đồng đã hoàn thành với khách hàng nhưng còn thời hạn bảo hành vào chi phí trong kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2022 với số tiền là 144.602.241 đồng.

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Về phân ý kiến ngoại trừ.

Tại thời điểm ngày 30/06/2022 đối với các khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các hợp đồng đang ghi nhận với số tiền 76.973.106.489 đồng thì Công ty cũng đã ghi nhận tiền ứng trước từ Chủ đầu tư với số tiền 42.189.436.426 đồng. Hiện tại Công ty chúng tôi đang thương thảo làm việc tích cực với chủ đầu tư để nghiệm thu và thanh quyết toán trong thời gian sớm nhất. Ngoài việc thương thảo đàm phán với chủ đầu tư, chúng tôi đã có kế hoạch phương án sẽ nhờ cơ quan thẩm quyền can thiệp xử lý thu hồi khoản nợ này trong trường hợp Chủ đầu tư không hợp tác.

Công ty chúng tôi đã thu thập và cung cấp đầy đủ Báo cáo tài chính năm 2021 của các bên nhận đầu tư với tổng giá trị các khoản đầu tư là 6.792.603.100 đồng và đã báo cáo đầy đủ số liệu cho Công ty Moore AISC. Tính đến thời điểm 30/06 Công ty chúng tôi xác định 01 khoản đầu tư góp vốn 1.200.000.000 đồng có các yếu tố nguy cơ rủi ro, tuy nhiên vẫn chưa xác định được tác động rủi ro đó đến khả năng mất vốn góp. Nên Công ty chưa ước tính và trích lập dự phòng khoản đầu tư này.

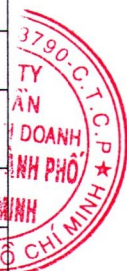
Về phần vấn đề khác.

a/ Đối với khoản nợ khó đòi của Công ty TNHH Sản xuất tủ bảng điện Hải Nam là 6.634.824.000 đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Công ty đã có cơ sở chắc chắn về khả năng thu hồi đối với khoản nợ phải thu 6.634.824.000 đồng của Công ty TNHH Sản Xuất Tủ Bảng Điện Hải Nam do đó Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản công nợ trên theo quy định.

b/ Vấn đề về trích lập dự phòng các bảo lãnh bảo hành đối với các công trình đã hoàn thành, dựa trên ý kiến đề xuất của kiểm toán công ty chúng tôi đã tiến hành đánh giá và rà soát lại các hợp đồng hoàn thành mà chưa trích lập dự phòng bảo hành. Trong 6 tháng đầu năm 2022, công ty chúng tôi đã tiến hành trích chi phí bảo hành của các hợp đồng đã hoàn thành với khách hàng đang còn thời hạn bảo hành vào chi phí trong kỳ với số tiền là 144.602.241 đồng.

2/ Lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:

STT	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022 (VND)	6 tháng đầu năm 2021 (VND)	Chênh lệch (VND)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	50.500.004.051	59.535.906.184	(9.035.902.133)
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	50.500.004.051	59.535.906.184	(9.035.902.133)
4	Giá vốn hàng bán	53.711.311.690	72.617.574.012	(18.906.262.322)
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(3.211.307.639)	(13.081.667.828)	9.870.360.189
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.396.088.771	6.003.659.193	(3.607.570.422)
7	Chi phí tài chính	7.598.025	73.579.810	(65.981.785)
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0</i>	<i>54.408.718</i>	<i>(54.408.718)</i>
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.778.951.715	11.591.947.805	(8.812.996.090)
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.602.241.153)	(18.743.536.250)	15.141.767.642
11	Thu nhập khác	0	250.561.323	(250.561.323)
12	Chi phí khác	472.545	19.911.274	(19.438.729)
13	Lợi nhuận khác	(472.545)	230.650.049	(231.122.594)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.602.241.153)	(18.512.886.201)	14.910.645.048
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	0	0
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	0
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.602.241.153)	(18.512.886.201)	14.910.645.048



Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2022 (dương) hơn 14,910 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là:

(3)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm hơn 9,035 tỷ đồng so với cùng kỳ do: + Doanh thu Dịch vụ thương mại tăng hơn 19,293 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ xây lắp giảm hơn 27,60 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ tư vấn giảm gần 0,76 tỷ đồng.
(4)	Giá vốn hàng bán giảm hơn 18,906 tỷ đồng: + Giá vốn Dịch vụ thương mại tăng hơn 5,401 tỷ đồng. + Giá vốn Dịch vụ xây lắp giảm hơn 25,98 tỷ đồng. + Giá vốn Dịch vụ tư vấn tăng gần 1,529 tỷ đồng.
(5)	Từ điểm (3) và (4) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (dương) gần 9,870 tỷ đồng.
(6)	Giá vốn hoạt động tài chính giảm gần 5 tỷ đồng so với cùng kỳ từ lãi đầu tư dự án Tân Túc và phát sinh lãi thoái vốn cổ phiếu Nhiệt Điện Quảng Ninh
(7)	Chi phí tài chính giảm ít do năm 2022 Công ty không phát sinh chi phí lãi vay.
(9)	Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 8,812 tỷ so với cùng kỳ do trích lập dự phòng phải thu khó đòi ít hơn nhiều so với cùng kỳ.
(10)	Từ điểm (5), (6) và (9) trên, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 (dương) hơn 14,910 tỷ đồng.
(11)	Thu nhập khác giảm so với cùng kỳ do không có lãi trả chậm từ dự án Tân Túc như cùng kỳ.
(12)	Chi phí khác giảm so với cùng kỳ do không phát sinh các khoản chi phí khác so với cùng kỳ
(13)	Từ điểm (11) và (12) trên, dẫn đến Lợi nhuận khác giảm
(14)	Từ các nguyên nhân trên, Lợi nhuận kế toán trước thuế và sau thuế lãi hơn và 14,910 tỷ đồng.
(17)	

Trên đây là các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT;
- NCT(1);.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Vũ